

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103488607
- Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng (Hai lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng (Hai lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: Tầng 4, tòa Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024 35121601
- Số fax: 024 32123278
- Website: www.xbgdhn.vn
- Mã cổ phiếu: EPH

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty thành lập ngày 05/03/2009. Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 08 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 30/12/2023. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan. Công ty chính thức được cấp phép đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường UPCOM theo Quyết định số 1010/QĐ-SGDHN ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: dịch vụ xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: theo mô hình công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý: theo cơ cấu công ty cổ phần
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: là đơn vị dẫn đầu trong hệ thống NXBGD Việt Nam nói riêng và trong ngành xuất bản nói chung trong công tác tổ chức bản thảo SGK, SBT, STK phục vụ trực tiếp cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh Việt Nam.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: trở thành đơn vị dẫn đầu trong ngành nghề kinh doanh chính.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo học sinh có đầy đủ SGK phục vụ học tập, đảm bảo xuất bản phẩm do công ty cung cấp luôn có chất lượng cao.

5. Các rủi ro: do thay đổi chương trình SGK dẫn đến phải thay đổi hầu hết sản phẩm hiện hành, các dịch bệnh có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: đảm bảo tốt kế hoạch và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: hoàn thành kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2024:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo xác nhận của TTLKCK 25/4/2024)	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Trần Quang Vinh	CT HĐQT	001073032287 Cấp ngày 12/4/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Căn hộ 1203, tòa nhà B1, khu phức hợp Mandarin Garden, đường Hoàng Minh Giám, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%
2	Nguyễn Thị Lan	UV HĐQT	001173048307 Cấp ngày 16/12/2021 Cục CSQLHC về TXH	Phòng 502, C2, Tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP. HN	3.000	0,12%

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo xác nhận của TTLCK 25/4/2024)	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
3	Phạm Thị Hồng	UV HDQT; GD	030173005871 Cấp ngày 03/04/2019 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 3 Yên Hoà, Cầu Giấy, TP. Hà Nội	10.600	0,42%
4	Nguyễn Hiền Trang	UV HDQT; PGĐ	001175023999 Cấp ngày 02/5/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 2, ngõ 18 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	1.000	0,04%
5	Phạm Đình Lượng	UV HDQT; PGĐ	024083000874 Cấp ngày 05/8/2022 Cục QLHCTTXH	Chung cư Thăng Long Number One, 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	5.900	0,24%
6	Nguyễn Huy Hoàng	Trưởng BKS	017090000533 Cấp ngày 10/4/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P1104 – CT3A KĐT Văn Quán – Phường Phúc La – Quận Hà Đông – TP. Hà Nội	0	0%
7	Nguyễn Tiến Dũng	UV BKS	001068033522 Cấp ngày 17/5/2021 Cục QLHC về TTXH	A3802 CC Thăng Long Number One - Số 1 Đại lộ Thăng Long - Hà Nội.	1.000	0,04%
8	Phạm Việt Quang	UV BKS	031075019784 Cấp ngày 05/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội	P 930, CT2A, Khu đô thị Văn Quán, Phúc La, Hà Đông, HN	0	0%
10	Nguyễn Thị Thu Huyền	PGĐ	107175001488 Cấp ngày 01/5/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Đội 6, Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội	2.500	0,1%
11	Phạm Gia Huy	KTT	001089005753 Cấp ngày 27/4/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 4 Phú Diễn Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Hội đồng quản trị có 01 thành viên hết nhiệm kỳ, 01 thành viên bổ nhiệm nhiệm kỳ mới. Ban kiểm soát có 01 thành viên hết nhiệm kỳ, 01 thành viên bổ nhiệm nhiệm kỳ mới và bổ nhiệm làm trưởng ban. Kế toán trưởng bổ nhiệm từ 1/8/2024.

- Số lượng cán bộ, nhân viên (tính đến 31/12/2024): 98 CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	64.645.640.888	63.557.897.489	-1,68%
Doanh thu thuần	109.696.736.739	103.578.954.128	-5,58%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.995.023.419	9.188.936.813	-34,34%
Lợi nhuận khác	-26.890.339	-170.335.671	-
Lợi nhuận trước thuế	13.968.133.080	9.018.601.142	-35,43%
Lợi nhuận sau thuế	11.037.577.811	6.710.500.146	-39,20%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	13%	12%	-

- Các chỉ tiêu khác: không

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,85	1,83	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	1,68	1,81	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,34	0,36	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,52	0,55	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	20,85	29,86	
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,70	1,62	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,101	0,065	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,259	0,164	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,170	0,106	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,127	0,089	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 2.500.000 cổ phần, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: không.

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu (theo xác nhận của TTLKCK 25/4/2024)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân		
	Cổ đông tổ chức	1.576.313	63,05 %
	Cổ đông cá nhân	923.687	36,95 %
2	Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài		
	Cổ đông trong nước	2.495.600	99,82 %
	Cổ đông nước ngoài	4.400	0,18 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp : Không
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi

trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 98 người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN, ... theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết, ... theo quy định của Nhà nước.

- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hòa không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ, ...

- Khám sức khỏe định kỳ 1 năm/lần tại cơ sở y tế.

- Được hưởng các chế độ nội bộ như: ăn trưa,....

- Được hưởng chế độ phúc lợi theo quy định, quy chế nội bộ của Công ty như: thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hi, ốm đau,tham gia các chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát,

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Người lao động được tham gia các chương trình, khóa học phát triển kỹ năng và học tập theo chuyên môn để hỗ trợ người lao động đảm bảo thực hiện tốt hơn công việc được giao, có việc làm phát triển sự nghiệp.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như tặng quà tình nghĩa, tặng sách cho các trường học vùng khó khăn,...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:* Công ty thực hiện đạt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2024.

2. *Tình hình tài chính:* về cơ bản Công ty có tình hình tài chính ổn định

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính, kinh doanh đã đề ra.

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị trong hệ thống NXBGDVN đẩy mạnh công tác xuất bản – phát hành.

- Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần ổn định và phát triển cho người lao động.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* Không có

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a. *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):*

- Công ty thực hiện tốt các quy định của nhà nước liên quan đến môi trường và bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn thực hiện các biện pháp đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động theo quy định: khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm, cán bộ được hưởng chế độ phúc lợi theo quy định, quy chế nội bộ của Công ty.

- Người lao động được tham gia các chương trình, khóa học phát triển kỹ năng và học tập theo chuyên môn để hỗ trợ người lao động đảm bảo thực hiện tốt hơn công việc được giao, có việc làm phát triển sự nghiệp.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như tặng quà tình nghĩa, tặng sách cho các trường học vùng khó khăn,...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:* đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông thường niên.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:* thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội cổ đông, hội đồng quản trị. Luôn nỗ lực để hoàn thành tốt kế hoạch và nhiệm vụ được giao.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

- Tiếp tục thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Lãnh đạo công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

- Hoàn thành tốt công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.

- Chỉ đạo tổ chức công tác biên tập, khai thác đề tài, xây dựng hệ đề tài đúng định hướng của NXBGDVN và Công ty, nhất là các đề tài mà nhà trường và xã hội có nhu cầu.

- Chỉ đạo tổ chức tốt công tác phát hành, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo thêm công ăn việc làm và ổn định thu nhập của CBCNV.

- Chỉ đạo sắp xếp cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm cán bộ quản lý, tuyển dụng nhân sự phù hợp với yêu cầu mới của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

V. Quản trị công ty

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Thời điểm ngày 31/12/2024):

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Số cổ phiếu sở hữu <i>(theo xác nhận của TTLKCK 8/3/2024)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Trần Quang Vinh	Thành viên độc lập	0	0 %

2	Nguyễn Thị Lan	Thành viên độc lập	3.000	0,12 %
3	Phạm Thị Hồng	Thành viên chuyên trách	10.600	0,42%
4	Nguyễn Hiền Trang	Thành viên chuyên trách	1.000	0,04%
5	Phạm Đình Lượng	Thành viên chuyên trách	5.900	0,24%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Số cuộc họp và sự tham gia của HĐQT năm 2024, cụ thể:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Trần Quang Vinh	CTHĐQT	9	100	
2	Quách Tất Kiên	UVHĐQT	2	22	Hết nhiệm kì ngày 20/4/2024
3	Nguyễn Thị Lan	UVHĐQT	7	78	Được bầu bổ sung nhiệm kì mới ngày 20/4/2024
4	Phạm Thị Hồng	UVHĐQT	9	100	
5	Nguyễn Hiền Trang	UVHĐQT	9	100	
6	Phạm Đình Lượng	UVHĐQT	9	100	

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	10/1/2024	<ol style="list-style-type: none"> Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024. Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023. Thông qua tiếp nhận và bổ nhiệm nhân sự bà Lê Thị Hồng Vân – Trưởng ban biên tập sách Tiểu học, ông Phạm Văn Hưng – Phó trưởng ban biên tập sách Tiểu học.

2	02/NQ-HĐQT	18/3/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua chương trình và các nội dung xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Thông qua việc thay đổi ngày tạm ứng cổ tức năm 2023
3	01/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	25/4/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029: ông Trần Quang Vinh 2. Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Ban Giám đốc Công ty. 3. Thông qua việc bổ nhiệm bà Bùi Thị Hà làm thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.
4	02/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	26/4/2024	Thông qua việc bổ nhiệm lại Ban Giám đốc Công ty
5	03/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	10/7/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 2. Thông qua chủ trương tiếp nhận và bổ nhiệm ông Phạm Gia Huy giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty. 3. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
6	04/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	26/7/2024	1. Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Phạm Gia Huy giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.
7	05/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	4/9/2024	Thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty
8	06/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	6/11/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 10 tháng đầu năm 2024 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2 tháng cuối năm 2024. 2. Thông qua phương án thanh quyết toán lương, thưởng năm 2024. Giao Ban giám đốc căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 quyết định đơn giá tiền lương năm 2024. 3. Giao Ban Giám đốc Công ty chủ động trong công tác kiểm kê, quyết toán và thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ, hàng hóa tồn kho, bản thảo tồn kho theo đúng quy định.
9	07/NQ-HĐQT.NK 2024-2029	9/12/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 11 tháng đầu năm và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh tháng cuối năm 2024. 2. Thông qua công tác tổ chức, nhân sự của Công ty trong giai đoạn mới.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: thực hiện tốt nhiệm vụ.
- e) Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Thời điểm ngày 31/12/2024):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu <i>(theo xác nhận của TTLKCK 25/4/2024)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Nguyễn Huy Hoàng	Trưởng ban	0	0%
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên	1.000	0,04%
3	Phạm Việt Quang	Thành viên	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát đối với HĐQT: Qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT năm 2024, BKS không thấy điều gì bất thường. HĐQT tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty. HĐQT duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các phiên họp, thảo luận với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các nghị quyết, quyết định định hướng, kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định, kiện toàn bộ máy nhân sự.

- Giám sát đối với Ban điều hành: Ban điều hành tổ chức thường xuyên các cuộc họp giao ban để kịp thời chỉ đạo các vấn đề về sản xuất kinh doanh. Giám đốc điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, tổ chức hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Giám sát đối với cổ đông: Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thù lao, các khoản lợi ích: Theo quy định

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục VN	Cổ đông lớn	0100108543	81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Năm 2024		Tổ chức bàn thảo, biên tập, thiết kế, chế bản

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành của nhà nước

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: kèm theo

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: kèm theo *Shu*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: KTTV, VT

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY *ganhay*

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



reelll
PHẠM THỊ HỒNG

